

LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 2020, VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

Phần 2 : GPMT, QLCT và một số Yêu cầu BVMT khác

Nguyễn Anh Tuấn

Chuyên Gia Môi Trường, Viện Khoa Học Môi Trường, Tổng Cục Môi Trường

Email: Natuan.Vea@gmail.com

DỰ ÁN: THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NGÀNH DỆT MAY TẠI CHÂU Á (FABRIC) SÁNG KIẾN LIÊN KẾT TOÀN CẦU (IGS)

Hội thảo: NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT BVMT 2020 LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH DỆT MAY VÀ DA GIÀY

Tài liệu này được biên soạn và phát hành với sự hỗ trợ tài chính của chương trình "GIZ Fabric" Toàn bộ nội dung do Viện Khoa học Môi trường, Tổng cục Môi trường chịu trách nhiệm và không phản ánh quan điểm của GIZ trong bất kỳ trường hợp nào.

NỘI DUNG CHÍNH

I. GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

II. QUẢN LÝ CHẤT THẢI & CÁC CHẤT POPS

III. MỘT SỐ QUY ĐỊNH, YÊU CẦU KHÁC



CHUYỂN ĐỔI GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ĐTM, ĐTM sơ bộ, ĐTM chi tiết,
ĐTM bổ sung, ĐTM lập lại,
ĐBM đơn giản, ĐBM chi tiết,
Đăng ký đạt TCMT, KBM,
Cam kết BVMT,
Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT,
Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý
chất thải,
Giấy phép xả thải,
Sổ đăng ký CNT,
Giấy phép xử lý CTNH

- Đánh giá sơ bộ tác động MT
- Đánh giá tác động MT
- Giấy phép môi trường
- Đăng ký / Miễn ĐKMT

- ✓ Định nghĩa ?
- ✓ Đối tượng ?
- ✓ Thẩm quyền ?
- ✓ Nội dung ?
- ✓ Thực hiện ?
- ✓ Nghĩa vụ của CĐT ?

QUY ĐỊNH VỀ GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

1. Định nghĩa

- **Giấy phép môi trường** là văn bản do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ **được phép xả chất thải ra môi trường, quản lý chất thải**, nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất kèm theo yêu cầu, **điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật**.
- **Giấy phép môi trường** là **căn cứ** để thực hiện hoạt động sau đây:
 - a) Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp;
 - b) Thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở.
- **Đăng ký môi trường** là việc chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước các nội dung liên quan đến **xả chất thải và biện pháp bảo vệ môi trường** của dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi chung là dự án đầu tư, cơ sở).

I. QUY ĐỊNH VỀ GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

2. Đối tượng phải có GPMT (Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường)

- ✓ Dự án đầu tư **nhóm I, nhóm II và nhóm III** có phát sinh nước thải, bụi, khí thải **xả ra môi trường phải được xử lý** hoặc phát sinh **chất thải nguy hại phải được quản lý** theo quy định về quản lý chất thải **khi đi vào vận hành chính thức**.
- ✓ Dự án đầu tư, **cơ sở**, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Luật BVMT có hiệu lực thi hành **có tiêu chí về môi trường** như đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

Dự án hoặc cơ sở SX Vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài, nấu sợi):

- **NHÓM I – Nguy cơ tác động xấu cao**
 - (Lớn) > 50.000.000 m² / năm;
 - (TB) > 5.000.000 đến 50.000.000 m²/năm + yếu tố môi trường
- **NHÓM II - Nguy cơ tác động xấu**
 - (TB) > 5.000.000 đến 50.000.000 m²/năm
 - (Nhỏ) < 5.000.000 m²/năm + yếu tố môi trường
- **NHÓM III – Ít nguy cơ tác động xấu**
 - (Nhỏ) < 5.000.000 m²/năm
 - Không có các yếu tố môi trường
- **NHÓM VI – Không có nguy cơ tác động**
 - (Không có công đoạn “ướt”)
 - Không có các yếu tố nhạy cảm môi trường

QUY ĐỊNH VỀ GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

3. Thẩm quyền cấp GPMT (Tiếp theo) (Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường)

4. Thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp GPMT (Khoản 2 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)

- 1. Đối với dự án phải thực hiện ĐTM: Trước khi Vận hành thử nghiệm (trước khi xả thải)**
- 2. Dự án không thực hiện ĐTM: Tự quyết định, nhưng phải Trước cấp GP đầu tư, thăm dò, khai thác khoáng sản,**
- 3. Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp: Tự quyết định, nhưng trước (30/ 45 ngày) tính đến thời điểm phải có GPMT**
- 4. Các cơ sở đang hoạt động, có GPMT thành phần ?**

- 1) Giấy xác nhận đủ điều kiện BVMT NKPL từ NN làm nguyên liệu SX
- 2) Giấy phép xử lý CTNH
- 3) Giấy phép xả NT nguồn nước, Giấy phép xả NT vào CT thủy lợi

GPMT thành phần

- 4) Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT
- 5) Giấy chứng nhận đạt TCMT

Đến hết thời hạn

01/01/202 (5 năm)

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG / CHẤP THUẬN GPMT

01/01/2025 (3 năm)

ĐĂNG KÝ MÔI TRƯỜNG

01/01/2024 (2 năm)

THỜI ĐIỂM CẤP GPMT

Thời điểm cấp giấy phép môi trường

- Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp ... đã đi vào vận hành chính thức trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải có giấy phép môi trường **trong thời hạn 36 tháng**

Thời điểm đăng ký môi trường:

- a) ... đăng ký môi trường trước khi vận hành chính thức
- b) ... phải đăng ký môi trường trước khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng
- c) (**Cơ sở sản xuất**, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành) phải đăng ký môi trường trong thời hạn **24 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành**.

Thời hạn GPMT thành phần:

- Đến khi kết hạn hoặc 5 năm (nếu không có thời hạn)

NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

Điều 40. Nội dung giấy phép môi trường

- 1. Nội dung giấy phép môi trường gồm thông tin chung về dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp; nội dung cấp phép môi trường; yêu cầu về bảo vệ môi trường; thời hạn của giấy phép môi trường; nội dung khác (nếu có).
- 2. Nội dung cấp phép môi trường bao gồm:
 - a) **Nguồn phát sinh nước thải**; lưu lượng xả nước thải tối đa; dòng nước thải; các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải; vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải;
 - b) **Nguồn phát sinh khí thải**; lưu lượng xả khí thải tối đa; dòng khí thải; các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải; vị trí, phương thức xả khí thải;
 - c) **Nguồn phát sinh và giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung**;
 - d) **Công trình, hệ thống thiết bị xử lý** chất thải nguy hại; mã chất thải nguy hại và khối lượng được phép xử lý, số lượng trạm trung chuyển chất thải nguy hại, địa bàn hoạt động đối với dự án đầu tư, cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại;
 - đ) **Loại, khối lượng phế liệu** được phép nhập khẩu đối với dự án đầu tư, cơ sở có nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

3. Yêu cầu về bảo vệ môi trường bao gồm:

- a) Có công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải, giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu; trường hợp xả nước thải vào công trình thủy lợi phải có các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nguồn nước công trình thủy lợi;
- b) Có biện pháp, hệ thống, công trình, thiết bị lưu giữ, vận chuyển, trung chuyển, sơ chế, xử lý đáp ứng yêu cầu quy trình kỹ thuật và quản lý đối với dự án đầu tư, cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại;
- c) Có kho, bãi lưu giữ phế liệu đáp ứng quy định; hệ thống thiết bị tái chế; phương án xử lý tạp chất; phương án tái xuất đối với dự án đầu tư, cơ sở có nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất;
- d) Có kế hoạch quản lý và giám sát môi trường, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; trang thiết bị, công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, quan trắc môi trường;
- đ) Quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại; cải tạo, phục hồi môi trường; bồi hoàn đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật;
- e) Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường (nếu có).

TÊN CƠ QUAN
CẤP PHÉP

Số: .../GPMT-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

CƠ QUAN CẤP PHÉP (1)

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan cấp Giấy phép môi trường;
Căn cứ ...;
Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của (tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) ngày...tháng... năm... và hồ sơ kèm theo;
Theo đề nghị của (2).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho (tên tổ chức/cá nhân), địa chỉ tại (ghi địa chỉ trụ sở chính theo Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập; đối với cá nhân ghi theo địa chỉ hộ khẩu thường trú/CCCD) được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư/cơ sở (tên cơ sở được cấp giấy phép, địa chỉ của cơ sở theo đơn vị hành chính) với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư/cơ sở:

- 1.1. Tên dự án đầu tư/cơ sở:
- 1.2. Địa điểm hoạt động:
- 1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư:
- 1.4. Mã số thuế:
- 1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: (đối với dự án đầu tư khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp cần ghi rõ các ngành, nghề được thu hút đầu tư).
- 1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư/cơ sở:

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

(Chỉ ghi những nội dung được cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường)

- 2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.
- 2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.
- 2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.
- 2.4. Được phép thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.
- 2.5. Được phép nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.
- 2.6. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 6 ban hành kèm theo Giấy phép này.
- 2.7. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 7 ban hành kèm theo Giấy phép này (nếu có).

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép môi trường



Phụ lục II

DANH MỤC LOẠI HÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ CÓ NGUY CƠ GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

(Sẽ theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

TT	Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường	Công suất		
		Lớn	Trung bình	Nhỏ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Mức I			
1	Làm giàu, chế biến khoáng sản độc hại, khoáng sản kim loại; chế biến khoáng sản có sử dụng hóa chất độc hại; Sản xuất thủy tinh (trừ loại hình sử dụng nhiên liệu khí, dầu DO)	Từ 200.000 tấn quặng làm nguyên liệu đầu vào/năm trở lên Từ 200.000 tấn sản phẩm/năm trở lên	Dưới 200.000 tấn quặng làm nguyên liệu đầu vào/năm Dưới 5.000 đến dưới 200.000 tấn sản phẩm/năm	Không Dưới 5.000 tấn sản phẩm/năm
2	Sản xuất gang, thép, luyện kim (trừ cán, kéo, đúc từ phôi nguyên liệu)	Từ 300.000 tấn sản phẩm/năm trở lên	Dưới 300.000 tấn sản phẩm/năm	Không
3	Sản xuất bột giấy, sản xuất giấy từ nguyên liệu tái chế hoặc từ sinh khối	Từ 50.000 tấn sản phẩm/năm trở lên	Từ 5.000 đến dưới 50.000 tấn sản phẩm/năm	Dưới 5.000 tấn sản phẩm/năm
4	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sàng chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sàng chiết)	Từ 5.000 tấn sản phẩm/năm trở lên	Từ 1.000 đến dưới 5.000 tấn sản phẩm/năm	Dưới 1.000 tấn sản phẩm/năm
5	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)	Từ 50.000.000 m ² /năm trở lên	Từ 5.000.000 đến dưới 50.000.000 m ² /năm	Dưới 5.000.000 m ² /năm



Phụ lục III
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NHÓM I CÓ NGUY CƠ TÁC ĐỘNG XẤU
ĐẾN MÔI TRƯỜNG Ở MỨC ĐỘ CAO QUY ĐỊNH TẠI
KHOẢN 3 ĐIỀU 28 LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

*(Kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)*

STT	Dự án đầu tư	Quy mô, công suất/mức độ nhạy cảm môi trường/thâm quyền cấp phép khai thác tài nguyên thiên nhiên
(1)	(2)	(3)
I	Dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 3 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường	
1	Dự án đầu tư có cấu phần xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ (trừ dự án: kinh doanh vận chuyển hành khách bằng đường hàng không; kinh doanh đặt cược, casino; kinh doanh dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng; trồng rừng; xuất bản; báo chí); Dự án nhóm A có cấu phần xây dựng được phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng và thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.	Tất cả
2	Dự án tái chế, xử lý chất thải nguy hại; Dự án phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; Dự án có sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất; Dự án xây dựng lò phản ứng hạt nhân, điện hạt nhân.	Tất cả
3	Dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường với công suất lớn quy định tại Cột 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.	Tất cả
II	Dự án đầu tư quy định tại điểm b khoản 3 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường	
4	Dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường với công suất trung bình quy định tại Cột 4 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.	Có yếu tố nhạy cảm về môi trường quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định này



Phụ lục IV
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NHÓM II CÓ NGUY CƠ TÁC ĐỘNG
XẤU ĐẾN MÔI TRƯỜNG QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 4 ĐIỀU 28
LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, TRỪ DỰ ÁN QUY ĐỊNH TẠI PHỤ LỤC III
BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ ĐỊNH NÀY

*(Kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)*

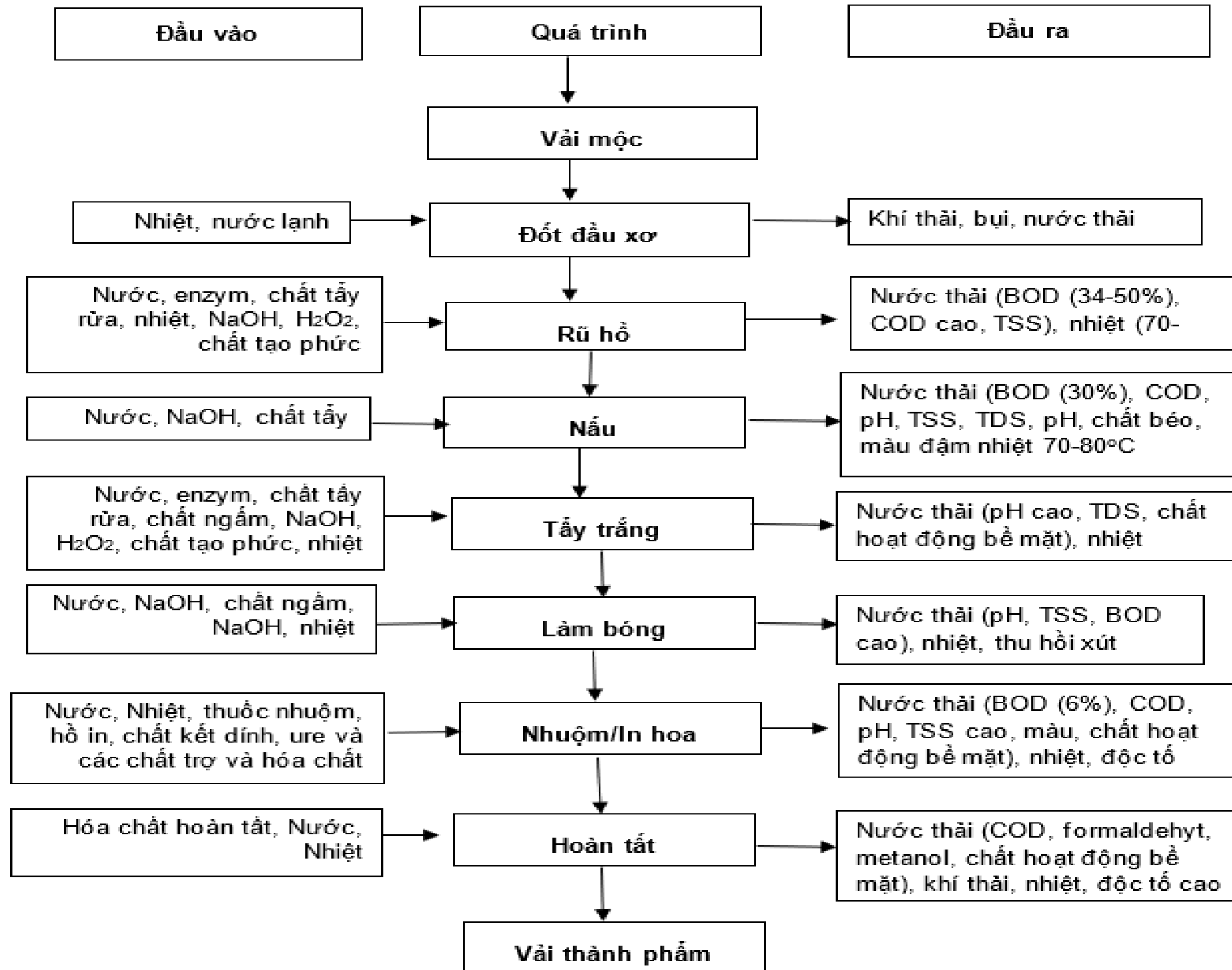
STT	Dự án đầu tư	Quy mô, công suất/mức độ nhạy cảm môi trường/ thẩm quyền cấp phép khai thác tài nguyên thiên nhiên
(1)	(2)	(3)
I	Dự án đầu tư quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường	
1	Dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường với công suất trung bình quy định tại Cột 4 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.	Tất cả
2	Dự án nhóm A và nhóm B có cấu phần xây dựng được phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng và không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.	Tất cả
3	Dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường với công suất nhỏ quy định tại Cột 5 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.	Có yếu tố nhạy cảm về môi trường quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định này
4	Dự án nhóm C có cấu phần xây dựng được phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng và không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.	

TUÂN THỦ QUY ĐỊNH MỚI ?

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định tại Nghị định này bao gồm:

- a) đăng ký môi trường, giấy phép môi trường, đánh giá tác động môi trường
- b) gây ô nhiễm môi trường
- c) quản lý chất thải
- d) bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ
- đ) bảo vệ môi trường trong hoạt động nhập khẩu máy móc, thiết bị, phương tiện, nguyên liệu, phế liệu;
- e) bảo vệ môi trường trong quản lý chất ô nhiễm khó phân hủy và nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa, thiết bị có chứa chất ô nhiễm khó phân hủy;
- g) thực hiện phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái, sự cố chất thải; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-dôn;
- h) bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học bao gồm: các quy định về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, chi trả dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn và phát triển bền vững các loài sinh vật, bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên di truyền;
- i) thực hiện quan trắc môi trường; quản lý thông tin, dữ liệu môi trường; cung cấp, công khai thông tin về môi trường; báo cáo công tác bảo vệ môi trường;
- k) cản trở trong hoạt động quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính

VD: Quá trình xử lý ướt vải dệt thoi



MỘT SỐ VI PHẠM PHỔ BIẾN

- **Vi phạm về ĐTM, GPMT, ĐKMT:** Không có; sai thời hạn; không công khai; không điều chỉnh; thực hiện không đầy đủ;
- **Vi phạm về vận hành thử nghiệm:** không thông báo; không báo cáo kết quả; quá thời hạn; không dừng/giảm/cải tạo khi sự cố; không theo dõi, giám sát
- **Vi phạm về thực hiện/vận hành hệ thống BVMT:** không xử lý CT; không có công trình XLCT; không vận hành/thường xuyên; xây lắp hệ thống “xả trộm”, ...
- **Vi phạm về Quan trắc, giám sát MT:** không lắp đặt hệ thống; không lưu giữ số liệu; thực hiện không đủ; không báo cáo, công bố, công khai thông tin; không có chứng nhận Vincert;
- **Vi phạm về quản lý chất thải (SH, RTT;TCN;CTNH) :** không biên bản bàn giao; không định, phân loại, lưu giữ riêng; hạ tầng không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật; tự xử lý không phép; không chuyển giao hoặc chuyển giao không đúng; không báo cáo mất CTNH (không có liên cuối); không quản lý chứng từ CTNH;
- **Hành vi gây ô nhiễm môi trường:** thải bỏ hóa chất. chất thải chứa hóa chất độc; xả thải vượt quy chuẩn

MỘT SỐ VI PHẠM PHỔ BIẾN

Vi phạm các quy định về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố chất thải:

- không lập kế hoạch PNUPSC chất thải hoặc không lập kế hoạch phục hồi môi trường sau sự cố chất thải;
- không công khai PNUPSC chất thải; không thông báo tới Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện khi xảy ra sự cố chất thải;
- không bố trí lực lượng tại chỗ; không xây dựng kế hoạch tập huấn, huấn luyện cho lực lượng tại chỗ về ứng phó sự cố chất thải; không tổ chức diễn tập ứng phó sự cố chất thải;
- không xây dựng, lắp đặt công trình, trang thiết bị ứng phó sự cố chất thải; không bảo đảm vật tư, phương tiện ứng phó sự cố chất thải theo kế hoạch ứng phó sự cố chất thải;
- không chấp hành hoặc chấp hành không đúng lệnh huy động lực lượng, trang thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố chất thải của cơ quan, người có thẩm quyền;
- không thực hiện phục hồi môi trường hoặc thực hiện phục hồi môi trường nhưng không đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường / quy định của pháp luật về đa dạng sinh học, lâm nghiệp và thủy sản
- không thanh toán chi phí tổ chức ứng phó sự cố chất thải, chi phí phục hồi môi trường cho Nhà nước

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC CẦN LƯU Ý

Nghị định 08/2022/ NĐ-CP và Nghị định 45/2022/NĐ-CP

Điều 28. Vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường trong quản lý các chất ô nhiễm khó phân hủy và nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa, thiết bị có chứa chất ô nhiễm khó phân hủy (QUẢN LÝ AN TOÀN CÁC CHẤT POP)

- Không gửi văn bản thông báo tới Bộ Tài nguyên và Môi trường kèm theo kết quả đánh giá sự phù hợp ... sau khi được thông quan và trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường
- Không gửi văn bản thông báo tới Bộ Tài nguyên và Môi trường về khối lượng và tên POP trước khi thực hiện hoạt động nhập khẩu đối với từng lô hàng theo quy định
- Không dán nhãn và công bố thông tin hoặc dán nhãn và công bố thông tin không đúng
- Không thực hiện các biện pháp thu gom, lưu giữ và quản lý an toàn
- Không thực hiện các biện pháp tiêu hủy, xử lý an toàn vượt quá giới hạn tối đa cho phép theo quy định
- Hành vi nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng chất POP ... vượt quá giới hạn tối đa cho phép
- Hành vi nhập khẩu, sản xuất và sử dụng sai quy định
- Hành vi chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường hoặc đốt



Phụ lục XVII
DANH MỤC CÁC CHẤT POP VÀ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ MIỄN TRỪ
THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC STOCKHOLM
(Kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

TT	Tên chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy	Phụ lục của Công ước Stockholm	Lĩnh vực sử dụng	Hoạt động	Nội dung đăng ký miễn trừ của Công ước Stockholm
1	Hexabromodiphenyl ether và Heptabromodiphenyl ether (HBDE)	A	Công nghiệp	Sản xuất	Không.
				Sử dụng	Cho phép tái chế, sử dụng và tiêu hủy theo quy định của Công ước Stockholm.
2	Tetrabromodiphenyl ether và Pentabromodiphenyl ether (POP-BDE)	A	Công nghiệp	Sản xuất	Không.
				Sử dụng	Cho phép tái chế, sử dụng và tiêu hủy theo quy định của Công ước Stockholm.
3	Các axit Perfluorooctane sulfonic, muối của chúng (PFOS) và perfluorooctane sulfonamide (PFOSA)	B	Công nghiệp, nông nghiệp	Sản xuất	- Không được đăng ký miễn trừ riêng biệt. - Là hợp chất trung gian trong trường hợp đăng ký miễn trừ theo mục đích. - Được đăng ký miễn trừ riêng biệt đối với các lĩnh vực:
				Sử dụng	Cho phép sản xuất theo quy định của Công ước Stockholm.
6	Decabromodiphenyl ether (DBDE)	A	Công nghiệp	Sản xuất	Cho phép sản xuất theo quy định của Công ước Stockholm.

Không gửi văn bản báo cáo để đăng ký miễn trừ việc sử dụng POP ?

8	Perfluorooctanoic acid (PFOA), muối của chúng và các hợp chất liên quan đến PFOA	A	Công nghiệp	Sản xuất	- Không được sản xuất trong bột chữa cháy. - Các lĩnh vực sản xuất khác được thực hiện theo quy định của Công ước Stockholm.
				Sử dụng	Được sử dụng trong các lĩnh vực: - Lớp phủ chụp ảnh được áp dụng trong tráng phim; - <u>Lớp phủ hình ảnh áp dụng cho phim;</u> - Dệt may (làm chất chống thấm dầu và nước); - <u>Thiết bị y tế dùng cho cấy ghép;</u> - Bột chữa cháy (đám cháy loại B); - Sản xuất polytetrafluoroetylen (PTFE) và polyvinylidene fluoride (PVDF): Dùng trong màng lọc khí hiệu suất cao, chống ăn mòn, màng lọc nước và màng lọc khí kháng khuẩn cho lĩnh vực y tế; thiết bị trao đổi khí thải công nghiệp; chất bịt kín công nghiệp có khả năng ngăn chặn rò rỉ các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi và bụi PM _{2.5} ; - Sản xuất polyfluoroetylen propylene (FEP) dùng trong lĩnh vực dây và cáp điện cao thế để truyền tải điện; - Sản xuất fluoroelastomers để sản xuất vòng chữ O

Sử dụng	Được sử dụng trong các lĩnh vực: - Các bộ phận của phương tiện giao thông (sử dụng làm vật liệu cách nhiệt, hệ thống dây điện, vải bọc...); - Máy bay và các phụ tùng thay thế kèm theo (đối với máy bay đang sử dụng trước tháng 12/2018 và nhận trước tháng 12/2022); - Các sản phẩm dệt may có chứa chất chống cháy, trừ quần áo và đồ chơi; - Phụ gia trong các sản phẩm nhựa gia dụng, thiết bị điện và thiết bị gia dụng (thiết bị sưởi ấm, bàn là, quạt) chứa hoặc tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận điện hoặc yêu cầu tuân thủ theo tiêu chuẩn chống cháy với nồng độ thấp hơn 10% trọng lượng của thiết bị; - Bột polyurethane cách nhiệt trong lĩnh vực xây dựng.
	Cho phép sản xuất theo quy định của Công ước Stockholm.
	Được sử dụng trong các lĩnh vực: - Phụ gia trong sản xuất cao su; - Chất làm chậm cháy trong cao su, mực, keo dính và chất phủ bề mặt; - Sơn chống cháy và chống thấm; - Chế phẩm chứa dầu trong sản xuất da; - Sản xuất các loại ống cho bóng đèn trang trí ngoài trời; - Phụ gia trong dầu bôi trơn hoặc chất làm lạnh trong cắt kim loại hoặc tạo hình kim loại; - Chất làm dẻo thứ cấp trong polyvinyl chloride, ngoại trừ trong đồ chơi và sản phẩm dành cho trẻ em.

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC CẦN LƯU Ý

Nghi định 08/2022/ NĐ-CP và Nghị định 45/2022/NĐ-CP

Vi phạm các quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính: không báo cáo kiểm kê, mức giảm phát thải

Vi phạm quy định thực hiện trách nhiệm xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu: không công khai thông tin; kê khai không đúng; chậm nộp tiền đóng góp (1500đ/1kg)

Vi phạm các quy định về quản lý thông tin, dữ liệu môi trường; cung cấp, công khai thông tin về môi trường; báo cáo công tác bảo vệ môi trường (định kỳ, đột xuất)

- không lập báo cáo, báo cáo không đúng, không đầy đủ hoặc không gửi báo cáo công tác bảo vệ môi trường tới các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.
- về quản lý thông tin, dữ liệu môi trường: không thu thập, quản lý, cung cấp; thâm nhập, chỉnh sửa trái phép; làm sai lệch thông tin;
- về công khai thông tin môi trường: không công khai thông tin, kết quả quan trắc; không đúng, không đầy đủ;
- về cung cấp thông tin môi trường: không cung cấp, không trung thực; báo cáo sai khác với thực tế ô nhiễm;

Công khai, cung cấp thông tin môi trường

Điều 101, Điều 102 Nghị định 08/2022/NĐ-CP

✓ Các loại TTMT

- ❖ Thông tin về BVMT cơ sở/ nguồn phát thải..
- ❖ Thông tin về GPMT, kết quả thanh kiểm tra

✓ Trách nhiệm chủ dự án/ cơ sở

- ❖ Thường xuyên TTMT quốc gia hoặc cqql
- ❖ Công khai thông thu nhận, lưu giữ, quản lý
- ❖ Cung cấp TTMT trên hệ thống tin:
 - ✓ báo cáo ĐTM, GPMT: 10 ngày sau khi có QĐ; suốt cả thời gian hoạt động: Trên website cơ sở hoặc UBND cấp xã nơi đặt CS
 - ✓ kế hoạch UPSC:
 - ✓ kết quả quan trắc:
 - Online: ngay sau khi có kết quả/ trên web hoặc niêm yết bảng TT 30 ngày
 - Định kỳ: 10 ngày khi có kết quả/ trên website hoặc niêm yết bảng TT/ cho tới kỳ quan trắc tiếp.

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Phạt tiền:

- Theo hành vi, mức độ khác nhau
- Xử phạt nhiều hành vi, thông số, điểm xả thải, ...
- Tối đa 1 tỷ đối với cá nhân; 2 tỷ đối với tổ chức

2. Hình thức xử phạt bổ sung

- Hủy quyết định, tước Giấy phép, Đình chỉ hoạt động, ...

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc phá dỡ, tháo lắp, tịch thu phương tiện, ...
- Nộp lại số lợi bất hợp pháp
- Phục hồi môi trường
- Buộc di dời ..

4. Thời hiệu xử phạt

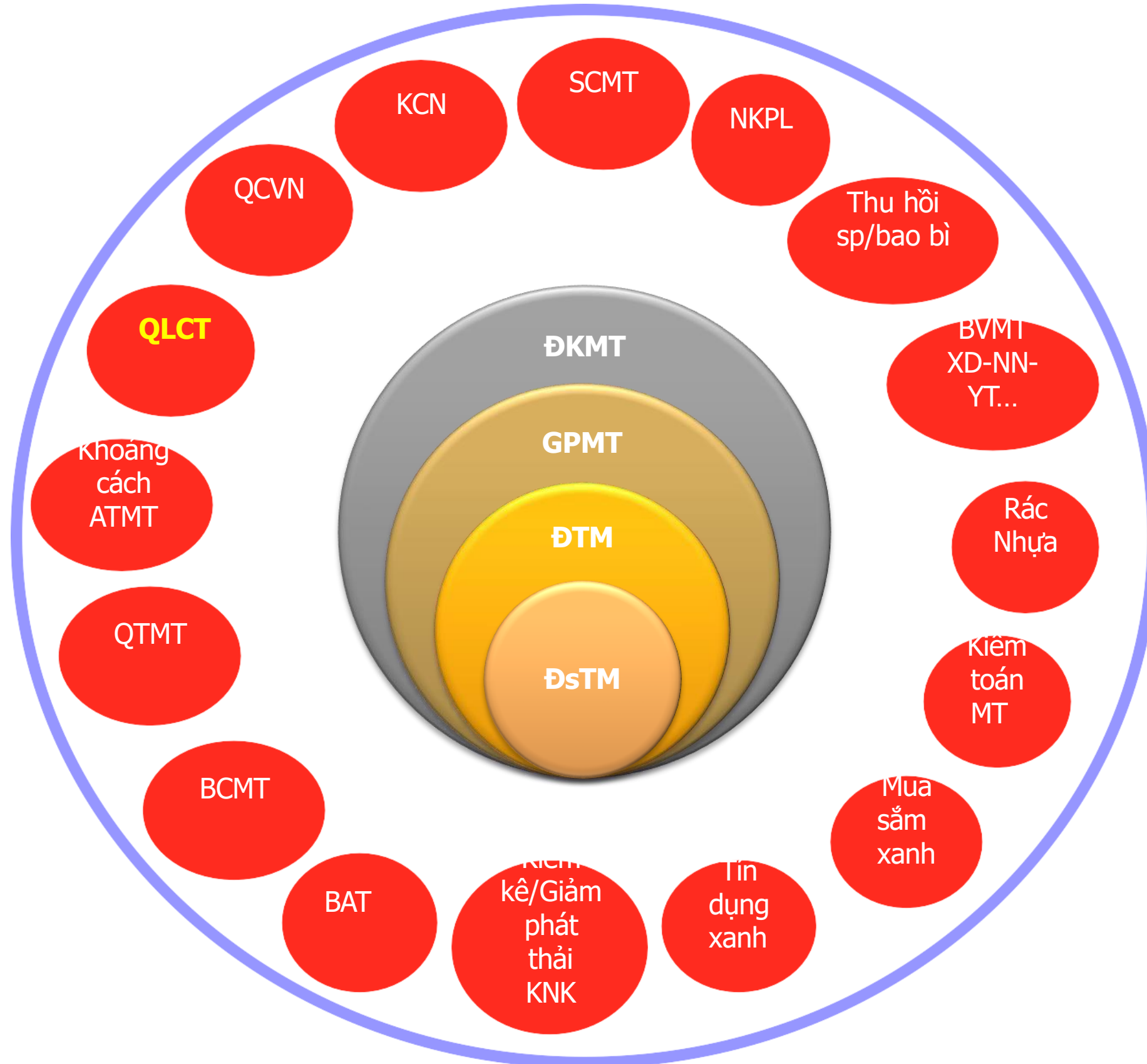
- 2 năm từ thời điểm phát hiện vi phạm

QCVN

- QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- QCVN 13-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp dệt nhuộm;

- ▶ QCVN ...(mới) ... - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp sẽ *thay thế* các QCVN cũ
 - *Hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 – (dự kiến)*
 - *quy định giá trị giới hạn cho phép của các chất ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả thải ra nguồn tiếp nhận nước thải.*
 - *đầu nối vào hệ thống ... phải đáp ứng quy định của chủ đầu tư, quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải*
 - *.... phải đáp ứng theo yêu cầu của chủ đầu tư xây dựng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp.*
 - *Nếu ... phát sinh chất ô nhiễm đặc trưng mới chưa được quy định... thì áp dụng giá theo tiêu chuẩn quốc gia thuộc một trong Nhóm các quốc gia công nghiệp phát triển (G7)*

CÁC VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG ?



- **Bài giảng được chuẩn bị bởi nhóm chuyên gia:**

1. TS. Nguyễn Thị Phương Mai, Phó Viện trưởng Viện KHMT
2. TS. Nguyễn Anh Tuấn, chuyên gia cao cấp
3. ThS. Nguyễn Trung Thuận, Tổng cục Môi trường
4. ThS. Trần Thị Thu Anh, Viện Khoa học Môi trường

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !